

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2018/HS-PT

Ngày: 27-02-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Minh Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Kim Đồng

Ông Võ Đình Nghị

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Quốc Huy; Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Du; Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/TLPT-HS ngày 19-01-2018 đối với bị cáo Đinh Tuyên V do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 198/2017/HSST ngày 13-12-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt.

- Bị cáo bị kháng nghị:

Họ và tên: **Đinh Tuyên V**. Tên gọi khác: X; sinh năm 1988 tại Lâm Đồng; Nơi đăng ký NKTT và cư trú: 71 ADV, Phường 2, thành phố DL, Lâm Đồng; Nghề nghiệp: Rửa xe; Trình độ văn hóa: Lớp 6/12; Con ông Đinh Tấn T (chết); Con bà Nguyễn Thị Bạch Tr (chết); Vợ: Trần Thị Trúc Linh H, sinh năm 1996; Có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án số 191/2007/HSPT ngày 30/01/2007 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 07 năm tù, về tội “Giết người”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/8/2010. Bị cáo tại ngoại. Có mặt.

Trong vụ án còn có bị hại là anh Cao Văn D không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 22 giờ 50 ngày 09/6/2017, Đinh Tuyên V, Lê Quốc D1 và Mai Văn L đứng nói chuyện trước Đền thờ Trần Hưng Đạo trên đường ADV, phường 2, thành phố Đà Lạt. Lúc này có anh Cao Văn D điều khiển xe taxi hiệu

Toyota Innova biển kiểm soát 49X-8958 lưu thông theo hướng từ đường ADV đến đường CL, khi anh D đi ngang qua chỗ nhóm của V đứng thì Mai Văn L đi ra đường, đứng giữa đường chặn, không cho xe taxi của anh D đi qua. Anh D xuống xe, xin được đi qua nhưng L không đồng ý và có hành động thách thức. Thấy vậy, năm người khách trên xe taxi cũng xuống xe nói chuyện thì hai bên xảy ra cãi nhau, xô đẩy, V bỏ chạy vào hẻm cạnh quán karaoke TL trên đường ADV trốn. Sau khi chạy vào trong hẻm, một lúc sau V quay ra, thấy anh D và nhóm khách đã lên xe, V nhặt một cục đá kích thước khoảng 15x07x05 cm đi đến sau xe của anh D, ném cục đá vào kính chắn gió sau của xe taxi làm vỡ kính. Sau khi ném đá, V lên xe mô tô của mình bỏ chạy. Phát hiện tài sản bị hư hỏng, anh Cao Văn D đến Công an thành phố Đà Lạt trình báo. Ngày 10/6/2017 Công an thành phố Đà Lạt mời Đinh Tuyên V lên làm việc và V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tài sản bị hư hỏng là một tấm kính chắn gió phía sau xe ô tô hiệu Toyota Innova 07 chỗ ngồi đã qua sử dụng. Trị giá tài sản là 3.200.000 đồng. Quá trình điều tra, bị cáo V đã bồi thường cho anh Cao Văn D tiền lắp kính mới là 4.000.000 đồng, anh D đã nhận tiền và không yêu cầu gì thêm đồng thời có đơn bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản án số 198/2017/HSST ngày 13/12/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt tuyên bố bị cáo Đinh Tuyên V phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Tuyên V 09 (Chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đinh Tuyên V cho Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án sẽ được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Bản án còn tuyên án phí và quyền kháng cáo.

Quyết định số 01/KN-VKS ngày 27/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt kháng nghị đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm d khoản 1 Điều 48; không áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên kháng nghị, đề nghị áp dụng Điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, không áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự, chuyển sang hình phạt tù giam đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Đinh Tiến V có hành vi nhặt đá ném vỡ kính xe của người khác là hành vi trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, tài sản bị hư hỏng là một

tầm kính chắn gió phía sau xe ô tô hiệu Toyota Innova đã qua sử dụng, trị giá 3.200.000 đồng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Đinh Tuyên V phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt:

Xét việc đề nghị áp dụng điểm d khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự và không áp dụng Điều 60 chuyển sang hình phạt tù giam thấy rằng: bị cáo không phải là người chặn xe của anh D, khi hai bên lời qua tiếng lại xô đẩy nhau bị cáo đã bỏ chạy vào trong hẻm trốn một lúc sau quay ra, thấy anh D và nhóm khách đã lên xe, bị cáo V nhặt một cục đá ném vào kính chắn gió sau của xe taxi làm vỡ kính. Như vậy đối tượng tác động là tài sản, hành vi của bị cáo thực hiện sau khi thấy hành khách đã lên xe, việc đề nghị áp dụng tình tiết “có tính chất côn đồ” là chưa phù hợp; Đồng thời, tuy bị cáo đã từng bị xét xử nhưng lần phạm tội trước bị cáo là người chưa thành niên, thời gian từ ngày bị cáo được đương nhiên xóa án tích (ngày 31/8/2012) đến khi phạm tội lần này (ngày 09/6/2017) đã gần 05 năm (điểm b.1 khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP hướng dẫn thời gian xóa án đã quá 02 năm), sau khi ra tù bị cáo đã lập gia đình, có việc làm ổn định, có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, khai báo thành khẩn, đã bồi thường thiệt hại và người bị hại có đơn bãi nại, bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ được quy định điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, hơn nữa hình phạt của khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015 khởi điểm là phạt tiền, nhẹ hơn khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng cấp sơ thẩm không áp dụng Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc Hội theo nguyên tắc có lợi cho bị cáo là thiếu sót nên cấp phúc thẩm áp dụng thêm Nghị quyết 41/2017/QH14 của Quốc Hội, việc cấp sơ thẩm cho bị cáo được hưởng án treo là đủ điều kiện theo Nghị quyết 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, việc cho bị cáo hưởng án treo không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm. Do vậy, không chấp nhận kháng nghị, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Bị cáo V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 và Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (Sửa đổi, bổ sung năm 2009); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đinh Tuyên V 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đinh Tuyển V cho Ủy ban nhân dân Phường 2, thành phố ĐL, tỉnh Lâm Đồng để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng Chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo có sự thay đổi nơi cư trú thì việc thi hành án sẽ được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Đinh Tuyển V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp sơ thẩm;
- Cơ quan THAHS Đà Lạt;
- Cơ quan CSĐT Đà Lạt;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ, Ấn văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Minh Hương